

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC NEXTEDU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC NEXTEDU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEXTEDU EDUCATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NEXTEDU.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108335717

3. Ngày thành lập: 22/06/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8 ngách 1/29 ngõ 1 Nhân Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
2.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
3.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm hoạt động điều tra và các hoạt động Nhà nước cấm)	7320
4.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
9.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
10.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục.	8560
11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Khắc phục các sự cố máy tính và cài đặt phần mềm	6209

12.	Cổng thông tin Chi tiết: - Thiết lập website thương mại điện tử bán hàng; - Thiết lập website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử; - Cung cấp dịch vụ chứng thực hợp đồng điện tử; - Cung cấp dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử. - Cung cấp dịch vụ chứng thực hợp đồng điện tử; - Cung cấp dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử. (Điều 35,52,54,63 Nghị Định 52/2013/NĐ-CP)	6312(Chính)
13.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử; - Hoạt động đánh giá và chứng nhận chính sách bảo vệ thông tin cá nhân trong thương mại điện tử.	7490
14.	Giáo dục tiểu học	8520
15.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
16.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo các mặt hàng bị cấm)	7310
17.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
18.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
19.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
20.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
21.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính) (Trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
22.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
23.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4773
24.	Hoạt động hậu kỳ	5912
25.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
26.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
27.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
28.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
29.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa.	5229
31.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động.	6190
32.	Lập trình máy vi tính	6201

33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
34.	Giáo dục mầm non	8510
35.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí.	6329
36.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
37.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
38.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
39.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
40.	Xuất bản phần mềm	5820
41.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hạ tầng viễn thông và thiết lập mạng)	6311
42.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
43.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
44.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
45.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử qua mạng	9329
46.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHÍ ANH DŨNG	Số nhà 26 khu chung cư quân đội, Xã Thanh Mai, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	3.000.000.000	30,000	017371827	
			Tổng số	30.000	3.000.000.000	30,000		
2	NGUYỄN ANH TUẤN	Số 22 ngõ 12 Nguyễn Ngọc Nại, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	3.000.000.000	30,000	001067005298	
			Tổng số	30.000	3.000.000.000	30,000		
3	PHẠM TUẤN MINH	1410 D2 TG 14+15 KPH Mandarin Garden (khu D), Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	4.000.000.000	40,000	030085000426	
			Tổng số	40.000	4.000.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHÍ ANH DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 20/01/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 017371827

Ngày cấp: 14/04/2012

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 26 khu chung cư quân đội, Xã Thanh Mai, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 18, ngõ 219/19 đường Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội